

Số: /BC-UBND

Tân Yên, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện quy định của pháp luật lao động về lao động giúp việc gia đình

Thực hiện Công văn số 1052/SLĐTBXH-LĐVL ngày 09/4/2024 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về khảo sát tình hình thực hiện pháp luật về lao động là người giúp việc gia đình; Chủ tịch UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đến tháng 12/2023 toàn huyện có 50.882 hộ gia đình, trong đó có 1104 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,17%, hộ cận nghèo 1.708 hộ, chiếm tỷ lệ 3,36%. Huyện có 22 xã, thị trấn. Tính đến tháng 4/2024 tổng số lao động trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi chiếm 121.742 người, trong đó số lao động trong độ tuổi tham gia nền kinh tế đạt khoảng 115.300 người, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78% tổng số lao động trong độ tuổi, tương đương khoảng 94.000 lao động trong độ tuổi qua đào tạo. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ từ sơ cấp nghề (đào tạo nghề dưới 3 tháng trở lên) đạt 25%, tương đương 29.218 người trong độ tuổi lao động;

Những năm gần đây, huyện Tân Yên đã có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể, thiết thực nhằm thu hút đầu tư vào địa bàn; huyện đã đề ra nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn, tập trung, huy động, lồng ghép các nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng, thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án liên kết vùng, nhất là hạ tầng cụm công nghiệp, giao thông, đô thị, khu dân cư nông thôn mới,... tình hình kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện phát triển khá trên các lĩnh vực, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ LAO ĐỘNG GIÚP VIỆC GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN

1. Tổng hợp số liệu về lao động giúp việc gia đình (Không bao gồm lao động giúp việc thuê theo giờ)

STT	Chỉ tiêu	Số lượng			
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	3 tháng đầu năm 2024
1	Số người sử dụng lao động giúp việc gia đình	13	21	25	26
2	Số lao động giúp việc gia đình Trong đó, chia theo:	13	21	25	26
	a) Giới tính				
	Nam				
	Nữ	13	21	26	26
	b) Độ tuổi				
	Từ đủ 15 đến dưới 18 tuổi				
	Từ 18 tuổi trở lên	13	21	26	26
	c) Tình trạng chỗ ở				
	Ở cùng gia đình người sử dụng lao động	10	20	22	22
	Không ở cùng gia đình người sử dụng lao động	3	1	4	4
	d) Hình thức giao kết hợp đồng lao động				
	Giao kết bằng văn bản	8	9	14	14
	Giao kết bằng lời nói	5	12	12	12
	đ) Loại hợp đồng lao động				
	Không xác định thời hạn	0	0	1	1
	Xác định thời hạn từ 1 năm trở lên	13	21	25	26
	Xác định thời hạn dưới 1 năm				
	e) Công việc chính theo hợp đồng				
	Nội trợ				
	Quản gia				
	Chăm sóc trẻ em	4	11	9	9
	Chăm sóc người già	4	5	8	9
	Chăm sóc người bệnh	5	5	7	8
	Lái xe				
	Làm vườn				
	Các công việc khác				

2. Tình hình tuân thủ quy định pháp luật lao động

Qua khảo sát cho thấy lao động giúp việc trên địa bàn huyện không có nhiều, chủ yếu là người lao động địa phương, việc thực hiện hợp đồng lao động đối với lao động giúp việc gia đình còn nhiều hạn chế. Theo quy định tại Điều 161. Bộ Luật lao động, Người sử dụng lao động phải giao kết HĐLĐ bằng văn bản với lao động là người giúp việc gia đình. Tuy nhiên thực tế cho thấy lao động giúp việc được thực hiện giao kết bằng văn bản chiếm 50% số người lao

động; hai bên lao động chủ yếu giao kết bằng lời nói; Trình tự, thủ tục giao kết theo quy định, đã có sự thỏa thuận trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, tự do tôn trọng giữa hai bên nhưng không được ghi nhận bằng văn bản mà chỉ thực hiện qua lời nói.

Việc thực hiện các chính sách tiền lương, tiền thưởng, bố trí chỗ ăn ở, làm thêm giờ được thực hiện theo thỏa thuận, qua theo dõi của cơ quan chức năng, trên địa bàn chưa ghi nhận trường hợp vi phạm quy định pháp luật về sử dụng lao động giúp việc gia đình không trả lương, thưởng cho người lao động. Đối với các khoản tiền như BHXH, BHYT, tiền đi lại thường được người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận chung vào tiền lương hàng tháng.

Việc thực hiện trách nhiệm thông báo sử dụng, chấm dứt HĐLĐ đối với người lao động giúp việc gia đình chưa được chủ sử dụng lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, do vậy gây khó khăn cho công tác quản lý lao động của địa phương.

**Đánh giá:* Việc thực hiện các quy định của pháp luật về HĐLĐ đối với người lao động giúp việc gia đình còn nhiều hạn chế, còn trường hợp chưa thực hiện giao kết HĐLĐ bằng văn bản, việc báo cáo tình hình sử dụng lao động chưa được chủ sử dụng lao động thực hiện đúng quy định; lao động giúp việc gia đình do nhu cầu công việc, sự am hiểu pháp luật chưa đầy đủ dẫn đến nhiều bất lợi khi thực hiện HĐLĐ (bằng cả văn bản và lời nói).

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Bộ Luật Lao động năm 2019; Phân công đầu mối theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động là người giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý; Thực hiện tiếp nhận thông báo về việc sử dụng, chấm dứt sử dụng lao động là người giúp việc gia đình quy định tại khoản 2 Điều 90 Nghị định 145/2020/NĐCP; tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động là người giúp việc gia đình trên địa bàn thuộc quyền quản lý khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Đảm bảo điều kiện thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước

Huyện bố trí 01 cán bộ thuộc phòng LĐ-TB&XH phụ trách công tác lao động, việc làm trong đó có công tác quản lý nhà nước về giúp việc gia đình. Đối với các xã, thị trấn bố trí cán bộ công chức văn hóa, xã hội làm nhiệm vụ lao động, thương binh và xã hội thực hiện nhiệm vụ này.

3. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Bộ Luật Lao động năm 2019, đồng thời chỉ đạo Hội đồng phổ biến pháp luật huyện tổ chức tuyên truyền các văn bản quy định của pháp luật về lao động.

Phòng Lao động, TB&XH hàng năm tổ chức từ 1 đến 2 hội nghị tập huấn, thông tin tuyên truyền các quy định của pháp luật về lao động, về HĐLĐ; tổ chức các phiên giao dịch việc làm qua đó tuyên truyền chính sách pháp luật về lao động đến người lao động địa phương.

4. Việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động giúp việc gia đình.

- Các cuộc thanh tra: không
- Các cuộc kiểm tra: Phòng LĐTB&XH hàng năm đều xây dựng lịch kiểm tra công tác lao động, TB&XH xã, thị trấn trong đó có kiểm tra công tác lao động, việc làm tại các địa phương.

5. Tình hình xử lý giải quyết tranh chấp lao động giữa người sử dụng lao động và người giúp việc gia đình: Trong những năm qua trên địa bàn huyện chưa xảy ra vụ tranh chấp lao động giúp việc gia đình

6. Tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý. UBND huyện, UBND xã, thị trấn thực hiện thu thập thông tin hộ gia đình, thông tin người lao động, thực hiện báo cáo tình hình sử dụng lao động giúp việc theo yêu cầu của cấp trên.

7. Các hoạt động hỗ trợ. Hàng năm UBND huyện đều giới thiệu công ty có đủ điều kiện tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài và trong nước tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho người lao động. Thường xuyên tổ chức phiên giao dịch việc làm, từ đó thông tin về thị trường lao động, việc làm đến người lao động.

8. Việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị. UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với các tổ chức như hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận tổ quốc huyện, hội Cựu chiến binh để quản lý giám sát tình hình thực hiện các quy định về lao động giúp việc gia đình trên địa bàn huyện; đồng thời chỉ đạo UBND xã chỉ đạo các ngành phối hợp tổ chức chính trị, chính quyền địa phương thường xuyên tuyên truyền pháp luật về lao động; công tác quản lý người lao động, cư trú tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước: UBND huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về lao động là người giúp việc gia đình theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tới toàn thể nhân dân để nhân dân nắm được và thực hiện tốt quy định về pháp luật người lao động giúp việc. Bố trí cán bộ, đầu mối thực hiện công tác lao động, việc làm đầy đủ, rõ ràng.

2. Về thực hiện quy định pháp luật về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động: Nhìn chung còn nhiều hạn chế trong việc giao kết, thực hiện HĐLĐ, công tác khai báo quản lý lao động của người sử dụng lao động; công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

3. Nguyên nhân

- Công tác quản lý lao động giúp việc gia đình chưa được các cấp chính quyền chú trọng, công tác phối hợp còn nhiều hạn chế.

- Nhận thức của người lao động và người sử dụng lao động còn nhiều hạn chế đối với pháp luật về lao động giúp việc gia đình, đặc biệt quy định phải giao kết HĐLĐ bằng văn bản với người lao động.

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ. Không./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động, TB&XH;
- TT UBND huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTB&XH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Hưng

